

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm; Nghị quyết số 54/NQ-HĐT ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về sửa đổi, bổ sung một số điều và sửa đổi phụ lục của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm; Nghị quyết số 18/NQ-HĐT ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Kế hoạch số 108/KH-ĐHSP ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc rà soát, cập nhật, điều chỉnh và phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy năm 2024 của Trường Đại học Sư phạm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo; Trưởng phòng Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm áp dụng cho khóa đào tạo K59 trở đi.

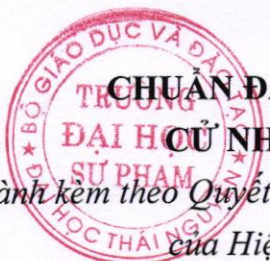
Điều 2. Chuẩn đầu ra là căn cứ để đánh giá rà soát, cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo; tổ chức hoạt động đào tạo và kiểm tra, giám sát các hoạt động đào tạo. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục, trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: *Chu*

- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, ĐT, BDCLGD (04).

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM
PGS.TS. Mai Xuân Trường



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

CỬ NHÂN SƯ PHẠM SƯ PHẠM TOÁN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3: Vận dụng được các kiến thức nền tảng của Hình học, Đại số, Giải tích, Toán ứng dụng và Lý luận dạy học môn Toán vào dạy học Toán ở trường phổ thông.

PLO4: Vận dụng được kiến thức chuyên sâu ở một số lĩnh vực của Hình học hiện đại, Đại số hiện đại, Giải tích hiện đại và Toán ứng dụng vào nghiên cứu Toán học.

1.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng chung

PLO5: Giao tiếp hiệu quả với học sinh, đồng nghiệp.

PLO6: Thực hiện được hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục.

PLO7: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO8: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kỹ năng chuyên môn

PLO9: Thiết kế và tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học và kiểm tra đánh giá trong dạy học Toán ở trường phổ thông;

PLO10: Thể hiện được sự độc lập trong tư duy và trong công việc, đưa ra được các ý kiến phản biện, thích ứng được với sự thay đổi của môi trường làm việc.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO11: Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.

PLO12: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm và tự học suốt đời.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Là giáo viên Toán của các trường phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, cao đẳng, đại học.
- Nghiên cứu viên thuộc Viện Toán học hoặc Viện khoa học Giáo dục.
- Làm giáo viên, nhân viên cho các tổ chức giáo dục trong nước và quốc tế.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước. *B. Qu*

VÀ
ON
H
PH
THAI

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM SƯ PHẠM TOÁN ĐỊNH HƯỚNG CHẤT LƯỢNG CAO
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

** Kiến thức chung*

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

** Kiến thức chuyên môn*

PLO3: Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu của Hình học, Đại số, Giải tích, Toán ứng dụng và Lý luận dạy học môn Toán vào dạy học Toán ở trường phổ thông.

PLO4: Vận dụng được kiến thức chuyên sâu ở một số lĩnh vực của Hình học hiện đại, Đại số hiện đại, Giải tích hiện đại và Toán ứng dụng vào nghiên cứu Toán học.

1.2. Về kỹ năng

** Kỹ năng chung*

PLO5: Giao tiếp hiệu quả với học sinh, đồng nghiệp.

PLO6: Thực hiện được hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục.

PLO7: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO8: Thực hiện được các hoạt động dạy học Toán bằng Tiếng Anh ở phổ thông.

** Kỹ năng chuyên môn*

PLO9: Thiết kế và tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học và kiểm tra đánh giá trong dạy học Toán ở trường phổ thông;

PLO10: Thể hiện được sự độc lập trong tư duy và trong công việc, đưa ra được các ý kiến phản biện, thích ứng được với sự thay đổi của môi trường làm việc.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO11: Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.

PLO12: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm và tự học suốt đời.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

H. An

- Là giáo viên Toán của các trường phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, cao đẳng, đại học.
- Nghiên cứu viên thuộc Viện Toán học hoặc Viện khoa học Giáo dục.
- Làm giáo viên, nhân viên cho các tổ chức giáo dục trong nước và quốc tế.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước.



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM SƯ PHẠM TIN HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-DHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3: Vận dụng được kiến thức cơ sở Toán học của Tin học vào học tập và nghiên cứu một số vấn đề của Tin học.

PLO4: Vận dụng được kiến thức cơ bản của khoa học máy tính, công nghệ phần mềm, hệ thống thông tin, mạng máy tính và lý luận dạy học môn Tin vào dạy học Tin học ở trường phổ thông.

PLO5: Vận dụng được một số kiến thức chuyên ngành của lĩnh vực khoa học máy tính, công nghệ phần mềm và hệ thống thông tin vào phát triển chương trình giáo dục, nghiên cứu khoa học và đánh giá trong giáo dục.

1.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng chung

PLO6: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO7: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO8: Sử dụng được Tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kỹ năng chuyên môn

PLO9: Thiết kế và tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học và kiểm tra đánh giá trong dạy học Tin học ở trường phổ thông.

PLO10: Phát hiện và giải quyết được một số vấn đề của Tin học và giáo dục Tin học.

PLO11: Tổ chức, hướng dẫn và thực hiện được hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển chương trình giáo dục Tin học, phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm



[Signature]

PLO12: Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.

PLO13: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm và tự học suốt đời.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Làm giáo viên Tin học tại các trường phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học; chủ yếu ở các trường trung học phổ thông.

- Làm Nghiên cứu viên Tin học và phát triển ứng dụng tại các cơ sở nghiên cứu, các Trung tâm phát triển ứng dụng Tin học hoặc các công ty.

- Làm giáo viên, nhân viên cho các tổ chức giáo dục trong nước và quốc tế.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước.



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM TIẾNG ANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3: Vận dụng được kiến thức lý luận và thực tiễn về các phương diện ngôn ngữ Anh, văn hóa, văn học và phương pháp dạy học bộ môn vào lập kế hoạch và tổ chức dạy học môn tiếng Anh ở trường phổ thông.

PLO4: Vận dụng được những hiểu biết về chương trình môn học và các đối tượng người học khác nhau trong xây dựng và thực hiện chương trình dạy học tiếng Anh.

1.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng chung

PLO5: Giao tiếp hiệu quả trong môi trường sư phạm và các môi trường giao tiếp khác; xử lý linh hoạt, phù hợp các tình huống dạy học và giáo dục.

PLO6: Thực hiện được hoạt động tư vấn, hỗ trợ trong dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO7: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO8: Sử dụng được tiếng Trung tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kỹ năng chuyên môn

PLO9: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 5/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

PLO10: Khai thác được các nguồn tài nguyên và thiết kế được học liệu phù hợp với đặc trưng môn học.

PLO11: Áp dụng được các phương pháp, hình thức, kỹ thuật kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của người học trong học tập môn tiếng Anh và rèn luyện ở trường phổ thông.



B. Am

PLO12: Thực hiện được các nghiên cứu trong lĩnh vực giảng dạy tiếng Anh và giáo dục để giải quyết các vấn đề của thực tiễn.

PLO13: Tổ chức được các hoạt động phát triển môi trường học tập tiếng Anh ở các cấp học.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO14: Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.

PLO15: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm và tự học suốt đời.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên tiếng Anh các cấp học từ mầm non đến THPT và trung học chuyên nghiệp.

- Phiên dịch viên/ Biên dịch viên.
- Hướng dẫn viên du lịch.
- Phát thanh viên/ biên tập viên báo chí/ truyền hình.
- Nhân viên văn phòng.
- Quản lý dự án...

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước.

Am



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN TÂM LÝ HỌC GIÁO DỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 19/14 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

** Kiến thức chung*

1) PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn và hoạt động chuyên môn.

2) PLO2: Vận dụng có hiệu quả các kiến thức nền tảng về sinh lý học thần kinh, tâm lý học, giáo dục học, công tác xã hội để giải thích các hiện tượng tâm lý nảy sinh trong thực tiễn nghề nghiệp, cuộc sống.

** Kiến thức chuyên môn*

3) PLO3: Vận dụng được kiến thức toàn diện về tâm lý học trẻ có nhu cầu đặc biệt, tâm lý học phát triển, can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật, hỗ trợ tâm lý học đường cho trẻ có hành vi lệch chuẩn, giáo dục hoà nhập vào nghiên cứu, phát hiện, giải thích các vấn đề lý luận, thực tiễn liên quan đến nhận diện và hỗ trợ người học và đối tượng có nhu cầu đặc biệt.

4) PLO4: Vận dụng được kiến thức về tư vấn, tham vấn tâm lý, can thiệp, công tác xã hội trong trường học, chẩn đoán đánh giá tâm lý để tổ chức các hoạt động tư vấn, tham vấn tâm lý trong nhà trường và các cơ sở khác.

1.2. Về kĩ năng

** Kĩ năng chung*

5) PLO5: Giao tiếp có hiệu quả với người học, đối tượng có nhu cầu đặc biệt, đồng nghiệp và các bên liên quan.

6) PLO6: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, hoạt động nghề nghiệp và phát triển chuyên môn.

7) PLO7: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động nghề nghiệp.

** Kĩ năng chuyên môn*

8) PLO8: Nhận diện, đánh giá được mức độ khó khăn tâm lý của người học, đối tượng có nhu cầu đặc biệt.

9) PLO 9: Thiết kế và thực hiện được quy trình tư vấn, tham vấn, can thiệp cho người học và đối tượng có nhu cầu đặc biệt.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

10) PLO10: Thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với quy định về đạo đức nghề nghiệp, quy chế dân chủ ở cơ quan.



[Signature]

11) PLO11: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm, học tập suốt đời và đánh giá được các hoạt động chuyên môn để đưa ra kết luận, giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Nhà giáo: Giảng dạy Tâm lý học, Giáo dục học trong các Trường chuyên nghiệp; Bồi dưỡng nghiệp vụ cho giảng viên, cán bộ quản lý; Dạy Kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên.

- Nhà nghiên cứu: làm việc tại các Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu, các trường đại học và cao đẳng; Tham gia vào các dự án, các chương trình của các tổ chức trong và ngoài nước, tổ chức phi chính phủ...

- Nhà tư vấn học đường: Làm việc tại các trường học với vị trí phụ trách tâm lý học đường.

- Chuyên viên tham vấn: tại các trung tâm tư vấn, các công ty, các đường dây tư vấn nóng hoặc các dự án phi chính phủ,...

- Nhà tư vấn tuyển dụng.

- Nhân viên công tác xã hội.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Học thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành: Tâm lý học; Giáo dục học; Quản lý giáo dục.  

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN GIÁO DỤC HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914/QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

** Kiến thức chung*

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

** Kiến thức chuyên môn*

PLO3: Vận dụng được những kiến thức toàn diện về Sinh lý học thần kinh cấp cao, Tâm lý học đại cương, Giáo dục học đại cương, Lịch sử giáo dục, Công tác xã hội đại cương vào việc phát hiện, giải thích các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến tâm lý, giáo dục, dạy học, tư vấn, hỗ trợ tâm lý học đường.

PLO4: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về Tâm lý học, Giáo dục học chuyên ngành vào việc thiết kế, tổ chức quá trình dạy học Tâm lý học, Giáo dục học; Giáo dục đặc biệt; Hoạt động tư vấn, hỗ trợ tâm lý học đường.

PLO5: Vận dụng được những kiến thức chuyên ngành Tâm lý học, Giáo dục học vào phát triển chương trình giáo dục; nghiên cứu khoa học và đánh giá trong giáo dục.

1.2. Về kỹ năng

PLO6: Giao tiếp có hiệu quả với người học, đồng nghiệp và các bên liên quan.

PLO7: Thực hiện được hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học trong hoạt động dạy học, giáo dục.

PLO8: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý người học.

PLO9: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

** Kỹ năng chuyên môn*

PL10: Thực hiện được hoạt động dạy học, giáo dục, phát triển chương trình giáo dục gắn với chuyên ngành Tâm lý học, Giáo dục học, phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

PLO11: Vận dụng được các phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học trong dạy học Tâm lý học, Giáo dục học.




PLO12: Tổ chức và hướng dẫn được hoạt động nghiên cứu, ứng dụng Tâm lý học - Giáo dục học vào thực tiễn; tư vấn, hỗ trợ có hiệu quả cho người học và các đối tượng khác; thực hiện được hoạt động giáo dục và hỗ trợ trẻ có nhu cầu đặc biệt;

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO13: Thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với quy định về đạo đức nghề nghiệp, quy chế dân chủ ở cơ quan.

PLO14: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm, học tập suốt đời; đánh giá để đưa ra kết luận và có giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn

PLO15. Thể hiện quan điểm cá nhân trước các vấn đề cần giải quyết trong hoạt động chuyên môn, trong công việc; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm tập thể trong thực thi công việc và nhiệm vụ được giao.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Làm giảng viên giảng dạy các học phần Tâm lý, Giáo dục trong các trường chuyên nghiệp và trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên, giảng viên và nghiệp vụ quản lý cho cán bộ quản lý trong nhà trường và các cơ sở giáo dục khác;

- Làm nghiên cứu viên tại các Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu, các trường đại học và cao đẳng;

- Làm Nhà tư vấn học đường trong các trường học;

- Làm chuyên viên tham vấn tâm lý, tư vấn tuyển dụng cho các nhà trường và doanh nghiệp;

- Làm nhân viên công tác xã hội.

- Giáo viên, nghiên cứu viên về giáo dục đặc biệt.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Học thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành: Tâm lý học; Giáo dục học; Quản lý giáo dục. 



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM LỊCH SỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1314/QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3: Thiết lập được hệ thống kiến thức cốt lõi về lịch sử Việt Nam, lịch sử Thế giới, lý luận phương pháp dạy học lịch sử cho nhiệm vụ học tập, nghiên cứu và công việc chuyên môn.

PLO4: Vận dụng kiến thức về khoa học lịch sử và khoa học giáo dục vào dạy học môn Lịch sử và tổ chức các hoạt động giáo dục khác ở trường phổ thông.

1.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng chung

PLO5: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO6: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh; thực hiện đổi mới, sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp.

PLO7: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kỹ năng chuyên môn

PLO8: Thành thạo trong thu thập, xử lý các nguồn tư liệu lịch sử để giải quyết các vấn đề trong học tập, nghiên cứu; xây dựng bộ ngữ liệu dạy học Lịch sử ở trường phổ thông.

PLO9: Lập được kế hoạch và tổ chức được các hoạt động học cho học sinh trong dạy học Lịch sử và các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông để phát triển năng lực học sinh.

PL10: Vận dụng được phương pháp dạy học bộ môn, liên môn và các phương pháp giáo dục trong phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường phổ thông.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm



[Handwritten signature]

PLO11: Thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở cơ quan.

PLO12: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm, học tập suốt đời; đánh giá để đưa ra kết luận và có giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên dạy môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng, Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm Lý luận Chính trị huyện; Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.

- Giáo viên dạy môn Lịch sử - Địa lí; môn Giáo dục công dân ở trường trung học cơ sở (sau khi có bằng đại học thứ hai ngành Sư phạm Địa lí hoặc ngành Giáo dục công dân).

- Cán bộ chuyên môn của các phòng Giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo; Cán bộ nghiên cứu tại các Viện nghiên cứu Lịch sử, Khoa học Xã hội và Nhân văn.

- Chuyên viên các cơ quan quản lý hành chính nhà nước, đoàn thể và tổ chức xã hội có sử dụng kiến thức lịch sử: Ban Tuyên giáo, Ban Dân tộc Tôn giáo, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng, Sở Văn hóa – Thể thao – Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Huyện đoàn, Tỉnh đoàn, Liên đoàn Lao động, Mặt trận Tổ quốc từ Trung ương đến địa phương.

- Phóng viên, biên tập viên báo, đài phát thanh và truyền hình từ địa phương đến Trung ương; Bảo tàng viên, thuyết minh viên tại bảo tàng lịch sử, văn hóa, khu quản lý Di tích lịch sử, nhà truyền thống.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm Lịch sử có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành đúng trong lĩnh vực Lịch sử, giáo dục Lịch sử và các chuyên ngành gần trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn (Việt Nam học, Nhân học văn hóa, Khảo cổ học, Dân tộc học,...).

- Học đại học ngành thứ hai trong lĩnh vực khoa học xã hội: Sư phạm Giáo dục Chính trị, Sư phạm Địa lí.

- Có thể tự học để hoàn thiện và nâng cao năng lực làm việc. *H. Quê*



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN GIÁO DỤC MẦM NON

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1. Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong cuộc sống và thực tiễn công việc của bản thân.

* Kiến thức chuyên môn

PLO2. Phân tích được kiến thức toàn diện, chuyên sâu về luật và thực thi pháp luật trong cơ sở giáo dục mầm non (GDMN); sinh lý học trẻ em, dinh dưỡng, vệ sinh và phòng bệnh trẻ em; ngôn ngữ, khoa học công nghệ, tình cảm xã hội, văn hoá, văn học và nghệ thuật cho trẻ em mầm non.

PLO3. Phân tích được kiến thức toàn diện, chuyên sâu về tâm lý học mầm non, giáo dục học và nghiên cứu khoa học GDMN; quản lý giáo dục, phát triển chương trình GDMN, phát triển môi trường giáo dục và tư vấn GDMN; tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em ở trường mầm non.

PLO4. Vận dụng được kiến thức chuyên sâu, hiện đại của khoa học tâm lý học lứa tuổi mầm non và giáo dục trẻ mầm non trong xây dựng, tổ chức và đánh giá sự phát triển của trẻ, đánh giá chương trình giáo dục trẻ tại cơ sở GDMN.

1.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng chuyên môn

PLO5. Lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá được hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc trẻ em ở phạm vi nhóm/lớp theo chương trình GDMN.

PLO6. Lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá được sự phát triển của trẻ, hoạt động giáo dục trẻ em ở phạm vi nhóm/lớp theo chương trình GDMN; đánh giá bản thân và giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục theo một số tiêu chí của Chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục mầm non.

PLO7. Tổ chức được môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ tại cơ sở GDMN; quản lý được nhóm/lớp theo quy định.

PLO8. Thực hiện được hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục, nghiên cứu sư phạm ứng dụng trong GDMN.

PLO9. Thực hiện được hoạt động tư vấn GDMN và thích ứng với yêu cầu phát triển nghề nghiệp.

* Kỹ năng chung



[Handwritten signature]

PLO10. Thực hiện giao tiếp sư phạm mầm non, giải quyết vấn đề, tự học, làm việc nhóm hiệu quả.

PLO11. Ứng dụng được công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, giáo dục, đánh giá và quản lý trẻ em tại cơ sở GDMN.

PLO12. Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

1.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO13. Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo và quy chế dân chủ ở trường mầm non.

PLO14. Thể hiện được năng lực làm việc độc lập và tự học suốt đời; đổi mới, sáng tạo trong giải quyết các vấn đề chuyên môn tại cơ sở GDMN.

PLO15. Thể hiện được quan điểm cá nhân trước vấn đề cần giải quyết; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tập thể, nhà trường về các nhiệm vụ được giao.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên tại cơ sở GDMN, trung tâm GDMN.
- Chuyên viên về GDMN tại cơ quan quản lý giáo dục.
- Chuyên gia tư vấn GDMN.
- Nghiên cứu viên về GDMN tại cơ quan nghiên cứu giáo dục.
- GV tại cơ sở đào tạo giáo viên mầm non.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Học thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành GDMN và chuyên ngành gần của ngành giáo dục mầm non ở trong và ngoài nước. 



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM HÓA HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914/QĐ-ĐHSP, ngày 18 tháng 7 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3: Vận dụng được kiến thức cơ sở và kiến thức chuyên ngành vào dạy học môn Hóa học ở trường phổ thông và làm việc ở các lĩnh vực khác liên quan đến Hóa học.

PLO4: Vận dụng được lý luận và phương pháp dạy học bộ môn vào dạy học môn Hóa học ở trường phổ thông.

PLO5: Vận dụng được kiến thức Hóa học vào tổ chức hoạt động trải nghiệm, thiết kế hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học cho học sinh ở trường phổ thông.

1.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng chung

PLO6: Làm việc độc lập, theo nhóm, giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO7: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học Hóa học, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO8: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kỹ năng chuyên môn

PLO9: Sử dụng hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học.

PLO10: Sử dụng hiệu quả các thí nghiệm Hóa học trong hoạt động chuyên môn.

PLO11: Hướng dẫn hiệu quả học sinh phổ thông nghiên cứu khoa học.

PLO12: Sử dụng được kiến thức chuyên môn trong đánh giá chất lượng công việc, phản biện, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nghề nghiệp.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm



[Signature]

PLO13: Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.

PLO14: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc, tự học suốt đời và hội nhập quốc tế.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Làm giáo viên giảng dạy môn Hóa học tại các trường phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, các trường trung học chuyên nghiệp, các trường cao đẳng nghề, các trường đại học...

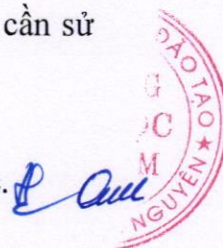
- Làm cán bộ công tác tại các sở, ngành như: Sở giáo dục, sở khoa học công nghệ và môi trường, các cơ sở sản xuất như sản xuất xi măng, luyện kim... và các ngành cần sử dụng kiến thức hóa học.

- Làm cán bộ nghiên cứu tại các trung tâm, viện nghiên cứu liên quan đến Hóa học.

- Tham gia phục vụ trong quân đội hoặc công an trong một số nhiệm vụ cần sử dụng kiến thức chuyên môn về Hóa học.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước.



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM KHOA HỌC TỰ NHIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914/QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

** Kiến thức chung*

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học môn Khoa học tự nhiên và hoạt động giáo dục.

** Kiến thức chuyên môn*

PLO3: Vận dụng được các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về Vật lý, Hoá học, Sinh học vào dạy học Khoa học tự nhiên.

PLO4: Vận dụng được các kiến thức Khoa học tự nhiên trong dạy học, nghiên cứu và tổ chức hoạt động giáo dục nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn ở trường phổ thông và các cơ sở khác có liên quan.

PLO5: Thực hiện được các nghiên cứu về khoa học và hướng dẫn học sinh thực hiện được các nghiên cứu khoa học kỹ thuật liên quan đến Khoa học tự nhiên.

1.2. Về kỹ năng

** Kỹ năng chung*

PLO6: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO7: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học Khoa học tự nhiên, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO8: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

** Kỹ năng chuyên môn*

PLO9: Khai thác và sử dụng được các hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học.

PLO10: Phát triển được các kỹ năng thực hành khoa học tự nhiên cơ bản và nâng cao trong dạy học, nghiên cứu và định hướng nghề nghiệp theo xu hướng phát triển khoa học và công nghệ hiện đại.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO11: Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.



[Signature]

PLO12: Vận dụng được kiến thức, kĩ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm và tự học suốt đời.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên giảng dạy môn Khoa học tự nhiên ở trường THCS, trường Liên cấp, trường Quốc tế, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm dạy nghề ...
- Cán bộ nghiên cứu tại các viện và trung tâm nghiên cứu, là chuyên viên tại các Sở ban ngành như Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên & Môi trường...., liên quan đến lĩnh vực Khoa học và Công nghệ.
- Cán bộ làm việc tại các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh các liên quan đến lĩnh vực Khoa học và Công nghệ.
- Tiếp tục học sau đại học để giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, các trường Đại học và Cao đẳng ở các ngành thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người học sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo cử nhân Sư phạm Khoa học tự nhiên có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các ngành thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên và giáo dục học. Ngoài ra người học có thể học tiếp đại học văn bằng hai ở các ngành phù hợp như: Sinh học, Vật lí, Hóa học, tiếng Anh.

HP Am



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM SINH HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3: Sử dụng được các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về nguyên lý và các quá trình cơ bản của sự sống vào dạy học Sinh học.

PLO4: Ứng dụng được các kiến thức về sinh học, tin sinh học trong dạy học, nghiên cứu và tổ chức hoạt động giáo dục nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn theo định hướng giáo dục nghề nghiệp.

PLO5: Thực hiện được các nghiên cứu khoa học và hướng dẫn người học thực hiện được các nghiên cứu khoa học và kỹ thuật liên quan đến sinh học.

1.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng chung

PLO6: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO7: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO8: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kỹ năng chuyên môn

PLO9: Khai thác và sử dụng được các hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học.

PLO10: Phát triển được các kỹ năng thực hành sinh học cơ bản và nâng cao trong dạy học, nghiên cứu và định hướng nghề nghiệp theo xu hướng phát triển khoa học và công nghệ hiện đại.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO11: Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.



[Handwritten signature]

PLO12: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm và tự học suốt đời.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Làm giáo viên dạy kiến thức Sinh học ở trường phổ thông, trung tâm giáo dục, trường dạy nghề ...
- Làm chuyên viên tại các Sở, Phòng liên quan đến Sinh học và giáo dục.
- Làm cán bộ nghiên cứu tại các Viện, Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng liên quan đến Sinh học.
- Tiếp tục học sau đại học để giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, các trường Đại học và Cao đẳng

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người học sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo cử nhân Sư phạm Sinh học có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các ngành trong lĩnh vực Sinh học và giáo dục Sinh học. Ngoài ra người học có thể học tiếp đại học văn bằng hai ở các ngành phù hợp như: Vật lý, Hóa học, tiếng Anh. *Phạm Anh*



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM ĐỊA LÍ K59

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3: Vận dụng được kiến thức cơ bản về Địa lí tự nhiên, Địa lí kinh tế - xã hội và nghiệp vụ sư phạm vào dạy học địa lí ở nhà trường.

PLO4: Vận dụng được kiến thức chuyên sâu về Địa lí để giải thích các hiện tượng địa lí tự nhiên, địa lí kinh tế - xã hội trong thực tiễn.

PLO5: Vận dụng các kiến thức địa lí vào nghiên cứu khoa học Địa lí.

1.2. Kỹ năng

* Kỹ năng chung

PLO6: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO7: Ứng dụng được công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO8: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kỹ năng chuyên môn

PLO9: Sử dụng thành thạo các công cụ Địa lí học (Bản đồ, biểu đồ, sơ đồ, atlas...) trong giảng dạy và nghiên cứu.

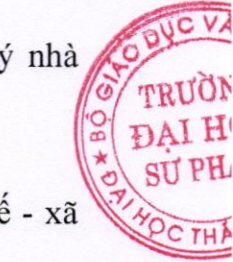
PLO10: Tổ chức được các hoạt động học tập trải nghiệm trong môn Địa lí.

PLO11: Vận dụng được tư duy theo lãnh thổ để giải quyết các vấn đề thực tiễn của địa phương.

PLO12: Thành lập được các bản đồ chuyên đề phục vụ cho giảng dạy và nghiên cứu Địa lí.

PLO13: Thiết kế và tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học và kiểm tra đánh giá trong dạy học Địa lí ở trường phổ thông.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm



[Signature]

PLO14: Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.

PLO15: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm và tự học suốt đời.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên dạy môn Địa lí ở các trường phổ thông, các trường đại học, cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp và trường dạy nghề.

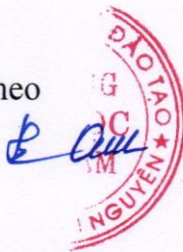
- Giáo viên dạy môn Lịch sử - Địa lí ở các trường Trung học cơ sở.

- Chuyên viên các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và các Sở/Ban/Ngành: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch...

- Hướng dẫn viên du lịch.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước theo đúng chuyên ngành hoặc những ngành gần.



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

** Kiến thức chung*

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

** Kiến thức chuyên môn*

PLO3: Có kiến thức cơ bản về khoa học Địa lí. Vận dụng được các kiến thức Địa lí đại cương, địa lí thế giới và địa lí Việt Nam vào dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.

PLO4: Có kiến thức cơ bản về khoa học Lịch sử. Vận dụng được các kiến thức lịch sử thế giới và Việt Nam vào dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.

PLO5: Có kiến thức chuyên sâu về phương pháp dạy học Lịch sử và Địa lí để tổ chức dạy học tích hợp ở trường phổ thông.

PLO6: Thực hiện được các nghiên cứu cơ bản về khoa học Lịch sử và Địa lí, đặc biệt là các nghiên cứu theo hướng ứng dụng. Sử dụng các kết quả nghiên cứu để đổi mới quá trình dạy học, giáo dục học sinh.

PLO7: Đánh giá được chương trình Lịch sử và Địa lí ở trường phổ thông, có khả năng phát triển chương trình địa lí theo quan điểm tiếp cận mới và phương pháp hiện đại, đáp ứng theo yêu cầu xã hội.

2.2. Về kĩ năng

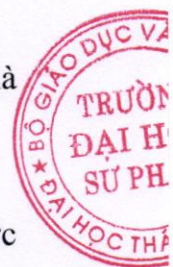
** Kĩ năng chung*

PLO8: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO9: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO10: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

** Kĩ năng chuyên môn*



H. Am

PLO11: Lập kế hoạch, tổ chức được các hoạt động DH môn Lịch sử và Địa lí; hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông theo hướng phát triển năng lực HS.

PLO12: Vận dụng được các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn Lịch sử và Địa lí theo hướng phát triển năng lực HS.

PLO13: Hợp tác hiệu quả với các bên liên quan để lập kế hoạch, tổ chức và quản lý hoạt động học tập, trải nghiệm, rèn luyện của HS.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO14: Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.

PLO15: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm và tự học suốt đời.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên dạy môn Lịch sử - Địa lí ở các trường Trung học cơ sở;
- Chuyên viên các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và các Sở/Ban/ Ngành: Sở Tài nguyên Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hoá - Thể thao - Du lịch...;
- Hướng dẫn viên du lịch.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước theo đúng chuyên ngành hoặc những ngành gần. 



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong thực tiễn cuộc sống và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức cơ bản của khoa học giáo dục để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục học sinh.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3: Vận dụng được kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và nghiệp vụ sư phạm trong hoạt động chuyên môn ở trường học và hoạt động thể thao cộng đồng.

PLO4: Vận dụng được các kết quả nghiên cứu về khoa học giáo dục và TĐTT vào hoạt động thực tiễn công tác GDTC và Thể thao trường học.

1.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng chung

PLO5: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO6: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO7: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kỹ năng chuyên môn

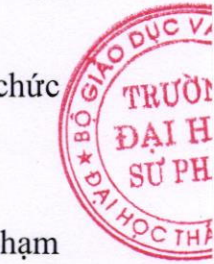
PLO8: Thực hiện và phân tích được kỹ thuật cơ bản của các môn thể thao trong chương trình GDPT;

PLO9: Sử dụng được các phương pháp và kỹ thuật dạy học, phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá trong hoạt động chuyên môn.

PLO10: Xây dựng được các kế hoạch chuyên môn và tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

PLO11: Sử dụng được kiến thức chuyên môn trong công tác huấn luyện và tổ chức thi đấu, trọng tài các môn thể thao.

PLO12: Phối hợp được với các tổ chức và cá nhân có liên quan trong triển khai công tác chuyên môn; Đề xuất được các giải pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC và Thể thao trường học.



S. Qu

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO13: Thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở cơ quan.

PLO14: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm, học tập suốt đời; đánh giá để đưa ra kết luận và có giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên Giáo dục thể chất của các cơ sở Giáo dục và Đào tạo; Giáo viên dạy môn năng khiếu của trường phổ thông năng khiếu TDTT.

- Chuyên viên về lĩnh vực Giáo dục thể chất của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Làm công chức Văn hoá - xã hội của Xã, Phường, Thị trấn và trong các lực lượng vũ trang.

- Làm việc tại các cơ quan, tổ chức nghiên cứu; các Trung tâm, cơ sở kinh doanh và dịch vụ về lĩnh vực TDTT.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Người học sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ, tiến sĩ ở các ngành phù hợp, các lớp quản lý, huấn luyện viên và trọng tài trong và ngoài nước. *H. Am*



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM NGŨ VĂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1: Vận dụng được kiến thức chính trị, pháp luật, văn hoá xã hội vào hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

PLO2: Vận dụng các kiến thức tâm lí học, giáo dục học và quản lí nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3: Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành vào dạy học Ngữ văn và giáo dục học sinh ở trường phổ thông.

PLO4: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lí luận văn học, văn hóa, ngôn ngữ để phát triển kiến thức mới và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.

PLO5: Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học Ngữ văn để xử lí các tình huống dạy học và giáo dục.

PLO6: Vận dụng hiệu quả các phương pháp đánh giá vào quá trình dạy học nhằm phát triển năng lực học sinh và điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp.

1.2. Về kĩ năng

* Kĩ năng chung

PLO7: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện hoạt động tư vấn trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO8: Sử dụng công nghệ thông tin để tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lí học sinh trong thời đại công nghệ số.

PLO9: Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kĩ năng chuyên môn

PLO10: Ứng dụng được các tri thức đã học vào nghiên cứu, giảng dạy, tổ chức hoạt động trải nghiệm về khoa học Ngữ văn cho học sinh trong môi trường giáo dục đa văn hóa.

PLO11: Sử dụng hiệu quả các kĩ năng phản biện, truyền cảm hứng, nghiên cứu khoa học, tư vấn học đường trong môi trường giáo dục phổ thông.

PLO12: Vận dụng sáng tạo kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn ở trường phổ thông.

PLO13: Sử dụng linh hoạt kĩ năng ngôn ngữ và giao tiếp đối thoại sư phạm trong dạy học Ngữ văn và trong cuộc sống.



L. Am

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO14: Thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với quy định về đạo đức nhà giáo và quy chế dân chủ.

PLO15: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào làm việc độc lập hoặc theo nhóm, học tập suốt đời để phát triển chuyên môn.

PLO16: Phát triển tư duy phản biện xã hội và lan tỏa những thông điệp tích cực đến học sinh, đồng nghiệp, phụ huynh.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn có thể đảm nhận các vị trí công việc sau:

- Giáo viên Ngữ văn: Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trường trung học phổ thông, trung học cơ sở và các cơ sở giáo dục trên toàn quốc.

- Nghiên cứu viên: Tham gia nghiên cứu tại các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, hoặc các tổ chức nghiên cứu chuyên sâu về văn học, ngôn ngữ, giáo dục.

- Cán bộ, viên chức: Công tác tại các cơ quan nhà nước, tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội với các vị trí liên quan đến giáo dục, văn hóa, truyền thông hoặc quản lý giáo dục.

- Chuyên gia tư vấn, biên tập viên: Làm việc tại các nhà xuất bản, cơ quan truyền thông, biên tập sách giáo khoa, tài liệu học thuật hoặc các dự án giáo dục cộng đồng.

- Nhân sự trong lĩnh vực đa văn hóa: Tham gia các chương trình giáo dục hoặc hoạt động văn hóa dành cho cộng đồng dân tộc thiểu số và quốc tế.

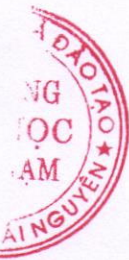
3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Sinh viên sau khi tốt nghiệp ngành Sư phạm Ngữ văn có khả năng:

- Tiếp tục học lên các bậc học cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong các lĩnh vực Sư phạm Ngữ văn, Giáo dục học, Ngôn ngữ học, Văn học hoặc các ngành khoa học xã hội liên quan.

- Tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn ngắn hạn hoặc dài hạn để cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực giảng dạy, nghiên cứu và quản lý.

- Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu để thích ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục và xu hướng hội nhập quốc tế. Nâng cao năng lực ngoại ngữ và công nghệ thông tin để hội nhập môi trường làm việc đa văn hóa, toàn cầu hóa.



[Handwritten signature]

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM VẬT LÝ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914/QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học môn Vật lý và hoạt động giáo dục.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3: Vận dụng được các kiến thức về Toán học, Tin học ứng dụng nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn theo định hướng giáo dục nghề nghiệp.

PLO4: Vận dụng được các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về Vật lý Đại cương, Vật lý lý thuyết, Vật lý hiện đại, Vật lý kỹ thuật, kiến thức khái quát về Khoa học tự nhiên, kiến thức về Lý luận và Phương pháp dạy học vào dạy học Vật lý.

PLO5: Vận dụng được các kiến thức cơ bản và chuyên sâu trong tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo khác có liên quan.

PLO6: Thực hiện được các nghiên cứu về khoa học giáo dục và hướng dẫn học sinh thực hiện được các nghiên cứu khoa học kỹ thuật liên quan đến Vật lý.

1.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng chung

PLO7: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO8: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học Vật lý, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO9: Sử dụng được tiếng Anh năng lực tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kỹ năng chuyên môn

PLO10: Vận dụng được các kiến thức về phương pháp dạy học bộ môn Vật lý để lập kế hoạch, tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục.

PLO11: Sử dụng được các thí nghiệm Vật lý cơ bản và nâng cao trong tổ chức dạy học ở trường phổ thông.

PLO12: Sử dụng được các phương pháp, hình thức, kỹ thuật kiểm tra đánh giá để đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của người học.



P. Anh

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO13: Thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở cơ quan.

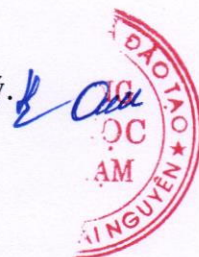
PLO14: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm, học tập suốt đời; đánh giá để đưa ra kết luận và có giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên Vật lý tại các trường Trung học phổ thông, Trung cấp, Cao đẳng.
- Giảng viên tạo nguồn tại các trường Đại học Sư phạm và các trường chuyên nghiệp khác.
- Tư vấn giáo dục trong các cơ sở đào tạo.
- Chuyên viên, nghiên cứu viên trong các cơ sở nghiên cứu khoa học giáo dục và các cơ sở nghiên cứu Vật lý và các chuyên ngành liên quan đến Vật lý.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Có khả năng tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành liên quan đến Vật lý.



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ K59

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1. Hiểu và vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, pháp luật trong hoạt động thực tiễn của bản thân.

PLO2. Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3. Hiểu được các kiến thức nền tảng, chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị, kinh tế và pháp luật cần thiết cho công việc và hoạt động thực tiễn của bản thân.

PLO4. Vận dụng được các kiến thức nền tảng, chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị, kinh tế và pháp luật vào dạy học GDCD ở trường phổ thông và các môn lý luận chính trị ở trường chuyên nghiệp.

PLO5. Hiểu được các kiến thức về phương pháp dạy học, phương pháp giáo dục Đạo đức, Giáo dục Công dân, Giáo dục Kinh tế và pháp luật và các môn Lý luận chính trị.

PLO6. Vận dụng được các kiến thức cơ bản, chuyên sâu về lý luận chính trị để giải quyết những công việc đảng, đoàn thể và chính quyền nhà nước.

1.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng chung

PLO7. Tổ chức thực hiện được hoạt động dạy học, giáo dục, tư vấn và hướng nghiệp.

PLO8. Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong giáo dục, nghiên cứu khoa học và thực tiễn nghề nghiệp.

PLO9. Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kỹ năng chuyên môn

PLO10. Vận dụng thành thạo các phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá trong dạy học bộ môn để phát triển năng lực người học.

PLO11. Vận dụng các kiến thức đã học để tổ chức và quản lý các hoạt động trải nghiệm, thực hành nghề nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ một cách sáng tạo

PLO12. Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp, hợp tác, phân tích, đánh giá, phản



[Handwritten signature]

biện các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO13. Tạo dựng văn hoá và thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở cơ quan.

PLO14. Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm, học tập suốt đời; đánh giá để đưa ra kết luận và có giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn.

PLO15. Vận dụng được kiến thức, kỹ năng đã học để phát triển nghề nghiệp và đổi mới sáng tạo.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên dạy môn Đạo đức, Giáo dục công dân, Giáo dục Kinh tế và pháp luật ở trường phổ thông.

- Giảng viên dạy các môn Lý luận chính trị tại các trường Đại học, Cao đẳng, các trường Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề, Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm Chính trị huyện sau khi đã bổ túc một số chuyên đề bổ trợ chuyên sâu.

- Cán bộ chuyên môn của các phòng Giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo; Cán bộ nghiên cứu tại các Viện nghiên cứu liên quan đến chuyên môn đã học.

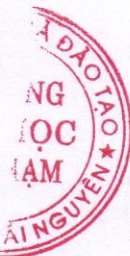
- Chuyên viên các cơ quan ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, quản lý hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm Giáo dục chính trị có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành Giáo dục công dân, Lý luận chính trị (Triết học, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh), Khoa học giáo dục và các chuyên ngành gần trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị như: Lịch sử, Xây dựng Đảng, Chính trị học, Xã hội học...

- Học đại học ngành thứ hai trong khoa học lý luận chính trị và khoa học xã hội, khoa học chính trị, khoa học giáo dục.

- Tự học để hoàn thiện và nâng cao năng lực làm việc. *H. An*



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM GIÁO DỤC TIỂU HỌC K59

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3: Vận dụng được kiến thức cơ bản ở các lĩnh vực toán học, ngôn ngữ và văn học, khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, công nghệ và tin học... vào dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.

PLO4: Hiểu biết về mối quan hệ giữa nhà trường và các bên liên quan để thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục cho học sinh tiểu học.

PLO5: Thực hiện được các nghiên cứu cơ bản về giáo dục tiểu học, sử dụng kết quả nghiên cứu góp phần đổi mới quá trình dạy học và giáo dục ở trường tiểu học.

PLO6: Thực hiện đúng Điều lệ trường tiểu học, quy định về nhiệm vụ, quyền của giáo viên và học sinh ở trường tiểu học.

1.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng chung

PLO7: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO8: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO9: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

* Kỹ năng chuyên môn

PLO10: Thực hiện được hoạt động tự trải nghiệm nghề nghiệp để tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp và dẫn dắt người khác tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp.

PLO11: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

PLO12: Vận dụng được linh hoạt các phương pháp vào quá trình dạy học môn học và tổ chức hoạt động giáo dục ở trường tiểu học.



Đ. Anh

PLO13: Vận dụng được các hình thức, phương pháp và kỹ thuật kiểm tra đánh giá kết quả học tập vì sự tiến bộ của học sinh tiểu học.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO14. Thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở cơ quan.

PLO15: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm, học tập suốt đời; đánh giá để đưa ra kết luận và có giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên cấp tiểu học tại các trường tiểu học, trường phổ thông liên cấp.
- Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục tiểu học của các Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Nghiên cứu viên và tư vấn viên tại các cơ quan, tổ chức nghiên cứu và tư vấn phát triển giáo dục tiểu học trong nước và quốc tế.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm Giáo dục Tiểu học có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành đúng hoặc ngành gần với lĩnh vực Giáo dục học (Giáo dục Tiểu học)
- Học đại học văn bằng hai ở các ngành phù hợp.
- Có khả năng tự học để hoàn thiện và phát triển năng lực nghề nghiệp.



Đ. Que

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC ĐỊNH HƯỚNG CHẤT LƯỢNG CAO NGÀNH SƯ PHẠM GIÁO DỤC TIỂU HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của

Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

* Kiến thức chung

PLO1. Vận dụng kiến thức cơ bản của Triết học và khoa học chính trị trong quá trình dạy học ở tiểu học.

PLO2. Vận dụng được các kiến thức cơ bản của Tâm lí học và khoa học Giáo dục vào quá trình dạy học ở tiểu học.

* Kiến thức chuyên môn

PLO3. Vận dụng được kiến thức cơ bản và nâng cao của các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội vào quá trình dạy học ở tiểu học.

PLO4. Hiểu biết về mối quan hệ giữa nhà trường và các bên liên quan để thực hiện linh hoạt, hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục cho học sinh tiểu học.

PLO5. Thực hiện được các nghiên cứu cơ bản và ứng dụng về giáo dục tiểu học, sử dụng kết quả nghiên cứu để đổi mới quá trình dạy học và giáo dục ở trường tiểu học.

PLO6. Thực hiện đúng Điều lệ trường tiểu học, quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của giáo viên và học sinh ở trường tiểu học.

1.2. Về kĩ năng

* Kĩ năng chung

PLO7. Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO8. Khai thác được các ứng dụng của công nghệ số trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh.

PLO9. Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp, đọc tài liệu chuyên ngành và giảng dạy các môn Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh.

* Kĩ năng chuyên môn

PLO10. Thực hiện được hoạt động tự trải nghiệm nghề nghiệp để tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp và dẫn dắt người khác tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp.

PLO11. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất năng lực học sinh.

PLO12. Vận dụng được linh hoạt các phương pháp vào quá trình dạy học môn học và tổ chức hoạt động giáo dục ở trường tiểu học.



E Am

PLO13. Vận dụng được các hình thức, phương pháp và kỹ thuật để kiểm tra đánh giá kết quả học tập vì sự tiến bộ của học sinh tiểu học.

PLO14. Thiết kế và tổ chức được hoạt động dạy học môn Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO15. Thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở cơ quan.

PLO16. Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm, học tập suốt đời; đánh giá để đưa ra kết luận và có giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn.

3. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên cấp tiểu học tại các trường tiểu học, trường phổ thông liên cấp (dạy bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh)
- Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục tiểu học của các Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Làm việc tại các cơ quan, tổ chức nghiên cứu và tư vấn phát triển giáo dục tiểu học trong nước và quốc tế.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm Giáo dục Tiểu học có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành đúng hoặc ngành gần với lĩnh vực Giáo dục học (Giáo dục Tiểu học)
- Học đại học văn bằng hai ở các ngành phù hợp.
- Có khả năng tự học để hoàn thiện và phát triển năng lực nghề nghiệp.



[Handwritten signature]